

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HSST
Ngày 01-11-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông K' Đào.
2. Ông Đào Duy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 05-7-2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 03-8-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Minh Đ (tên gọi khác: Ph); Sinh năm 1977 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 8, ấp Phương Lâm 1, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Đ và bà Trần Thị N (đã chết); vợ Nguyễn Thị H đã ly hôn năm 2018; Tiền án: Ngày 17-5-1996 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; ngày 13-4-2000 bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Th phố Hồ Chí Minh xử phạt 16 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” theo bản án số 645/HSPT. Nhân Thân: Ngày 25-11-2014 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 27-7-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đ xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 09 năm 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 31-3-2014. Bị cáo đang thi hành án tại Trại giam Gia Trung. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn C; Sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn Đồng Lạc 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2012, Phạm Minh Q đến thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thuê nhà mở Công ty TNHH Q chuyên đầu thầu khai thác gỗ. Quá trình kinh doanh Q có mua 01 xe ô tô 16 chỗ biển số 72L-2821 và 01 xe ô tô tải biển số 61K-0656. Đến cuối năm 2012 do làm ăn thua lỗ nên đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Thời gian từ tháng 01 đến tháng 3-2013, Phạm Minh Q cùng đồng bọn thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản. trong đó, có 01 lần trộm cắp tại thôn Đồng Lạc 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Cụ thể như sau:

Ngày 07-02-2013, Phạm Minh Q cùng Ngô Hoàng L đi xuống Đồng Nai gặp Phạm Đ Th và rủ Th đi lên Lâm Đồng để trộm cắp tài sản thì Th đồng ý đi. Sau đó cả ba đi từ Đồng Nai đi lên Đ Trọng, trong lúc đi qua xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì Q phát hiện 01 nhà kho có thể trộm cắp được. Rồi cả ba ngồi tại 01 quán cà phê ở thị trấn L, huyện Đ; tại đây Q rủ mọi người cùng nhau đi trộm cắp tại kho nông sản mà Q đã phát hiện lúc này. Lúc này Th có gọi cho Vũ Minh Đ là bạn cùng quê với Th đến quán cà phê, Th rủ Đ cùng tham gia đi trộm cắp tài sản, Đ đồng ý tham gia cùng. Sau đó tất cả đợi đến tối và cùng nhau đi 02 xe mô tô của Th và của Đ đi xuống xã Đ, huyện D. Khi đến nơi, cả nhóm dừng lại trước nhà của ông Nguyễn Văn C. Lúc này Q gọi điện cho Võ Thanh T đến nhà Q và điều khiển xe ô tô tải biển số 61K-0656 đi đến chỗ Q và đồng bọn đang chờ. Khi đến nơi, Q dùng kim cộng lực phá cửa kho, khi phá xong Q, L, Th và Đ vào vác các bao nông sản gồm lúa và hồ tiêu chất gần đầy xe tải. Sau đó Tùng điều khiển xe ô tô chạy về huyện T, tỉnh Đồng Nai và nghỉ ngơi tại đây. Đến sáng hôm sau, Tùng cùng với Đ đi bán số nông sản được 23.000.000đ. Q chia cho L, Th, Đ mỗi người 5.000.000đ, Tùng 2.000.000đ còn Q được 6.000.000đ. Sau khi phạm tội Đ bỏ trốn nên cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, sau đó Đ sang tỉnh Đ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt.

Theo bị hại Nguyễn Văn C thì số lúa bị mất là 2.000kg và số hồ tiêu bị mất là 170kg.

Tại kết luận định giá tài sản số 1153 ngày 01-10-2013 của Hội đồng định giá tỉnh Lâm Đồng kết luận giá lúa tại thời điểm tháng 2-2013 là 7.000đ/kg, giá hồ tiêu tại thời điểm tháng 02-2013 là 124.000đ/kg; 2.000kg lúa trị giá 14.000.000đ; 170kg hồ tiêu trị giá 21.080.000đ. Tổng cộng 35.080.000đ.

Ngày 26-3-2013, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định khởi tố đối với Vũ Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 24-9-2013, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định truy nã số 13 đối với Vũ Minh Đ.

Ngày 03-4-2013, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành bắt tạm giam đối với Phạm Minh Q, Ngô Hoàng L, Võ Thanh T và Phạm Đ Th để điều tra theo quy định.

Ngày 07-02-2014, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã xét xử Phạm Minh Q cùng đồng bọn về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 05/2014/HSST và xử phạt

Phạm Minh Q 14 năm tù, Ngô Hoàng L 10 năm tù, Võ Thanh T 08 năm tù và Phạm Đ Th 05 năm tù, ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra xác định năm 1996 Vũ Minh Đ bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, ngày 26-4-1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 16 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”.

Quá trình điều tra Vũ Minh Đ đã Th khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, có thái độ ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 7.000.000đ, ông Cảnh có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Minh Đ, đây là các tình tiết cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Minh Đ.

Về trách nhiệm dân sự, người bị hại là ông Nguyễn Văn C đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 05-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo Vũ Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xét xử bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Nguyễn Văn C vắng mặt nhưng đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Minh Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi

phạm tội và khai nhận: Ngày 07-02-2013, Phạm Minh Q cùng Ngô Hoàng L và Phạm Đ Th ngồi tại 01 quán cà phê ở thị trấn L, huyện Đ. Th có gọi cho Vũ Minh Đ đến quán cà phê, Th rủ Đ cùng tham gia đi trộm cắp tài sản, Đ đồng ý tham gia cùng. Sau đó tất cả đợi đến tối và cùng nhau đi 02 xe mô tô của Th và của Đ đi xuống xã Đ, huyện D. Khi đến nơi, cả nhóm dừng lại trước nhà của ông Nguyễn Văn C. Lúc này Q gọi điện cho Võ Thanh T đến nhà Q và điều khiển xe ô tô tải biển số 61K-0656 đi đến chỗ Q và đồng bọn đang chờ. Khi đến nơi, Q dùng kim cộng lực phá cửa kho, khi phá xong Q, L, Th và Đ vào vác các bao nông sản gồm lúa và hồ tiêu chất gần đầy xe tải. Sau đó Tùng điều khiển xe ô tô chạy về huyện T, tỉnh Đồng Nai và nghỉ ngơi tại đây. Đến sáng hôm sau, Tùng cùng với Đ đi bán số nông sản được 23.000.000đ. Q chia cho L, Th, Đ mỗi người 5.000.000đ, Tùng 2.000.000đ còn Q được 6.000.000đ. Sau khi phạm tội Đ sang tỉnh Đ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt.

[4] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và lời khai của bị hại phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo Vũ Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện Di Linh đã truy tố.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Vũ Minh Đ biết rõ quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Cảnh, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang, không yên tâm lao động sản xuất và bất bình lên án; Bị cáo Vũ Minh Đ đã tái phạm lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng; Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn đi địa phương khác và tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản bị xử phạt tù và đang phải chấp hành án nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 năm 06 tháng tù của bản án số 392/2015/HSPT ngày 22-9-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo ở chỗ, sau khi phạm tội bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 05/2014/HSST ngày 27-02-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Bị hại đã nhận số tiền 7.000.000đ bị cáo tự nguyện tác động gia đình bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án

phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Minh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Minh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Minh Đ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số 392/2015/HSPT ngày 22-9-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 31-3-2014.

Về án phí: Bị cáo Vũ Minh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đới Văn Học

